

KẾ HOẠCH

Tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND ngày 20/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thực hiện các nội dung đã cam kết trong hồ sơ đệ trình UNESCO, trong giai đoạn 2016-2020; giữ gìn, bảo tồn, khai thác và phát huy có hiệu quả di sản văn hóa công chiêng; từng bước khôi phục không gian văn hóa công chiêng trong đời sống cộng đồng các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

Giới thiệu, quảng bá giá trị di sản Không gian văn hóa công chiêng tỉnh Đắk Lắk đến với bạn bè trong nước và quốc tế; bảo tồn và phát huy có hiệu quả di sản văn hóa công chiêng trong thời kỳ công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước, tạo động lực thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh, góp phần thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” và Nghị quyết số 33-NQ/TW về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

2. Mục tiêu cụ thể

- Cấp trang phục và hỗ trợ kinh phí cho 75 đội chiêng, đội văn nghệ có nhiều đóng góp cho công tác bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng;
- Phân đấu đến năm 2020, trên địa bàn toàn tỉnh có trên 70% buôn đồng bào các dân tộc tại chỗ có công chiêng;
- Hoàn thành nội dung về thống kê, sưu tầm các bài chiêng cổ, số lượng nghệ nhân truyền dạy, số lượng công chiêng;
- 100% các huyện, thị xã, thành phố được tổ chức các lớp truyền dạy về cách đánh công chiêng và chỉnh chiêng;
- 100% số trường dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh được phổ biến kiến thức và tổ chức hoạt động ngoại khóa về văn hóa công chiêng.

II. NỘI DUNG BẢO TỒN, PHÁT HUY VĂN HÓA CÔNG CHIÊNG

1. Thông tin tuyên truyền: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và đồng bào các dân tộc bản địa nhận thức một cách sâu sắc về trách nhiệm gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa công chiêng; phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và địa phương tuyên truyền về di sản văn hóa công chiêng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Trang bị công chiêng: Cấp phát công chiêng cho các Đội chiêng có thành tích ở các buôn, nhằm khích lệ, động viên tinh thần các nghệ nhân đánh chiêng cũng như nâng cao ý thức trách nhiệm, gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa công chiêng trong sinh hoạt cộng đồng.

3. Truyền dạy công chiêng: Mở lớp truyền dạy đánh công chiêng, kỹ năng thẩm âm, chỉnh chiêng; truyền dạy sử thi và nghệ thuật hát kể sử thi; truyền dạy dân ca, dân vũ cho con em đồng bào các dân tộc bản địa trong toàn tỉnh nhằm trao truyền cho thế hệ kế cận và mai sau.

4. Cấp trang phục: Cấp trang phục cho các Đội chiêng, Đội văn nghệ ở các buôn có nhiều thành tích trong việc bảo tồn, gìn giữ và phát huy di sản văn hóa công chiêng để các Đội chiêng, Đội văn nghệ chủ động hơn trong việc tập luyện, giao lưu, biểu diễn tại cộng đồng, ở trong và ngoài tỉnh.

5. Phục dựng lễ hội: Phục dựng một số lễ hội truyền thống có nguy cơ mai một của đồng bào các dân tộc bản địa gắn với diễn tấu công chiêng trong đời sống sinh hoạt cộng đồng.

6. Thống kê, sưu tầm các bài chiêng cổ, nghệ nhân dân gian: Tổ chức sưu tầm, ghi chép, thống kê, lưu giữ các bài chiêng cổ trong nghi lễ vòng đời người, nghi lễ nông nghiệp của đồng bào các dân tộc bản địa (ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tư liệu). Thống kê số lượng nghệ nhân dân gian có khả năng truyền dạy đánh công chiêng, chỉnh chiêng và nhớ được các bài chiêng hiện có.

7. Giao lưu văn hóa công chiêng: Tổ chức giao lưu văn hóa công chiêng giữa các buôn và các Cụm trong tỉnh, để các nghệ nhân có cơ hội gặp gỡ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa công chiêng tại cộng đồng, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc bảo tồn di sản văn hóa của dân tộc.

8. Xuất bản sách và đĩa hình: Xuất bản sách, đĩa CD về nội dung hoạt động bảo tồn, phát huy di sản văn hóa công chiêng Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020 để phát hành đến buôn đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

9. Tổ chức hội nghị, hội thảo: Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề về bảo tồn, phát huy giá trị của di sản văn hóa công chiêng; đánh giá kết quả thực hiện đề án, định hướng bảo tồn, phát huy trong giai đoạn tiếp theo.

III. PHÂN KỲ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Năm 2017 (tiếp tục thực hiện các nội dung của năm 2016)

In tờ rơi, tin, bài, các phóng sự tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về văn hóa công chiêng. In băng, đĩa hình về các nghi lễ - lễ hội liên quan đến công chiêng. Thống kê, sưu tầm các bài chiêng cổ (ghi âm, ghi hình, chụp ảnh).

Mở lớp truyền dạy đánh công chiêng, dân ca dân vũ, kỹ năng chinh chiêng tại các huyện, thị xã, thành phố. Phục dựng lễ cúng cây nêu cầu an của người Êđê. Cấp trang phục truyền thống cho 30 đội chiêng, đội văn nghệ. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho các đội chiêng, đội văn nghệ. Tổ chức giao lưu văn hóa công chiêng thuộc 3 Cụm trong tỉnh. Trang bị chiêng cho 20 buôn.

Đăng cai tổ chức Liên hoan Văn hóa công chiêng Tây Nguyên năm 2017: Đêm hội diễn tấu Công chiêng Tây Nguyên; Phục dựng các nghi thức, nghi lễ của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với diễn tấu Công chiêng; Hội thi tạc tượng gỗ dân gian các dân tộc Tây Nguyên; Cuộc thi triển lãm Ảnh nghệ thuật về chủ đề “Cà phê Buôn Ma Thuột và Không gian văn hóa Công chiêng Tây Nguyên”.

2. Năm 2018

In tờ rơi, tin, bài, các phóng sự tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về văn hóa công chiêng. Xuất bản tập sách, ảnh về các hoạt động văn hóa công chiêng. Thống kê, sưu tầm các nghệ nhân dân gian biết truyền dạy đánh công chiêng (ghi âm, ghi hình, chụp ảnh).

Mở lớp truyền dạy đánh công chiêng, hát kể sử thi, dân ca dân vũ, kỹ năng chinh chiêng tại các huyện, thị xã, thành phố. Phục dựng lễ cúng con mưa đầu mùa của người M'Nông. Cấp trang phục truyền thống cho 15 đội chiêng, đội văn nghệ. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho các Đội chiêng, Đội văn nghệ. Tổ chức giao lưu văn hóa công chiêng thuộc 3 Cụm trong tỉnh. Trang bị chiêng cho 10 buôn.

3. Năm 2019

In tờ rơi, tin, bài, các phóng sự tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về văn hóa công chiêng. In băng, đĩa hình về các nghi lễ - lễ hội liên quan đến công chiêng. Thống kê, sưu tầm các nghệ nhân dân gian biết truyền dạy chinh chiêng (ghi âm, ghi hình, chụp ảnh).

Mở lớp truyền dạy đánh công chiêng, dân ca dân vũ, kỹ năng chinh chiêng tại các huyện, thị xã, thành phố. Phục dựng Lễ cúng cầu mùa của người Êđê. Cấp trang phục truyền thống cho 15 đội chiêng, đội văn nghệ. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho các đội chiêng, đội văn nghệ. Tổ chức giao lưu văn hóa công chiêng thuộc 3 Cụm trong tỉnh. Trang bị chiêng cho 10 buôn. Tham gia Liên hoan văn hóa công chiêng Tây Nguyên tại tỉnh Gia Lai.

4. Năm 2020

Xuất bản tập sách, ảnh về văn hóa công chiêng. Phục dựng lễ cúng của người Jrai. Mở lớp truyền dạy đánh công chiêng, dân ca dân vũ, kỹ năng chinh chiêng tại các huyện, thị xã, thành phố. Mở lớp truyền dạy hát kể sử thi. Cấp trang phục truyền thống cho 15 đội chiêng, đội văn nghệ. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho các đội chiêng, đội văn nghệ. Tổ chức giao lưu văn hóa công chiêng thuộc 3 Cụm trong tỉnh. Trang bị chiêng cho 10 buôn. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án và có Kế hoạch bảo tồn công chiêng trong giai đoạn tiếp theo.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở về vai trò, trách nhiệm trong việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa công chiêng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền và quảng bá văn hóa công chiêng gắn với hoạt động du lịch.

2. Tăng cường quản lý nhà nước đối với di sản văn hóa công chiêng nhằm ngăn chặn tình trạng chảy máu công chiêng. Thực hiện Luật Di sản văn hóa năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Di sản văn hóa nhằm có biện pháp để bảo vệ và xử lý đối với các hành vi trộm cắp, hủy hoại công chiêng.

3. Tiếp tục hỗ trợ cho các cá nhân, tập thể sưu tầm, gìn giữ và chế tác nhạc cụ dân tộc, các nghi lễ mang đậm bản sắc của đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ.

4. Xây dựng và tổ chức hoạt động mô hình buôn kiêu mẫu gắn với du lịch cộng đồng; thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa công chiêng trong sinh hoạt cộng đồng, lễ hội, trong các hoạt động du lịch văn hóa. Định kỳ hai năm một lần tham gia Lễ hội văn hóa công chiêng cấp tỉnh, xen kẽ 02 năm/lần tham gia Lễ hội Công chiêng cấp khu vực.

5. Phối hợp với các địa phương khuyến khích nghệ nhân trực tiếp tham gia truyền dạy công chiêng, truyền dạy chỉnh chiêng, truyền dạy nhạc cụ dân tộc cho con em đồng bào dân tộc trong cộng đồng. Động viên, khuyến khích các nghệ nhân, các đội chiêng, đội văn nghệ và các gia đình gìn giữ, phát huy văn hóa công chiêng.

6. Phát huy vai trò của các già làng, chức sắc tôn giáo trong việc bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng; tích cực vận động xã hội hóa; tăng cường nguồn lực đối với công tác bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng, đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho nhà văn hóa cộng đồng của buôn đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ nhằm hỗ trợ có hiệu quả việc bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020 là: **10.250.000.000 đồng** (Mười tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng)

2. Nguồn kinh phí

- Ngân sách tỉnh: **8.999.500.000 đồng** (87,8%);

- Xã hội hóa: **1.250.500.000 đồng** (12,2%);

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch. Hàng năm, chủ động xây dựng Kế hoạch chi tiết của Sở để triển khai thực hiện các nội dung theo thời gian phân kỳ tại Kế hoạch này.

2. **Sở Tài chính:** Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. **Sở Thông tin và Truyền thông:** Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình tỉnh, các đài truyền thanh cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền về việc tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. **UBND các huyện, thị xã, thành phố:** Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ban, ngành của tỉnh, các đơn vị có liên quan, chỉ đạo, cân đối, bố trí nguồn kinh phí địa phương để triển khai thực hiện đảm bảo thời gian, mục đích, yêu cầu của Kế hoạch đề ra.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các Sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan báo cáo kết quả hoạt động định kỳ vào ngày 15/12 hàng năm, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình về tiến độ thực hiện Kế hoạch, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo kịp thời; tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND ngày 20/8/2016 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020, yêu cầu các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Bộ VHTTDL (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, PCVP (Đ/c An);
- Lưu VT, KGVX (H'N-90b)



Nguyễn Tuấn Hà

Phụ lục 1:

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ
Thực hiện Đề án Bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 - 2020

(Kèm theo Kế hoạch số 1336 /KH-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Tổng số tiền	NĂM THỰC HIỆN			
			2017	2018	2019	2020
I	Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức	300	100	100	100	
II	Thống kê, sưu tầm các bài chiêng cổ, các nghệ nhân dân gian biết truyền dạy đánh chiêng và truyền dạy kỹ năng chỉnh chiêng (ghi âm, ghi hình, chụp ảnh...)	300	100	100	100	
III	Công tác mở lớp truyền dạy	1.800	600	450	300	450
IV	Phục dựng các nghi lễ - lễ hội	400	100	100	100	100
V	Cấp trang phục cho 75 đội chiêng, đội văn nghệ (theo đề nghị của các huyện) có nhiều đóng góp trong công tác bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng	900	300	300	300	
VI	Hỗ trợ kinh phí cho các đội chiêng, đội văn nghệ	300	100	100	100	
VII	Tổ chức giao lưu văn hóa công chiêng tại 3 cụm	1.800	450	450	450	450
VIII	Liên hoan Công chiêng 5 tỉnh Tây Nguyên (Đắk Lắk đăng cai tổ chức năm 2017)	2.500	2.500			
IX	Tham gia Liên hoan Công chiêng 5 tỉnh Tây Nguyên (tại Gia Lai năm 2019)	500			500	
X	Trang bị chiêng cho các buôn	1.150	400	250	250	250
XI	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo chuyên đề về bảo tồn, phát huy giá trị của di sản văn hóa công chiêng; Hội nghị, hội thảo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện đề án và kế hoạch bảo tồn trong giai đoạn tiếp theo	200		100		100
XII	Công tác xây dựng đề án, soạn thảo văn bản, khảo sát và chỉ đạo, điều hành quản lý thực hiện đề án	100	40	20	20	20
Tổng		10.250	4.690	1.970	2.220	1.370
<i>Bảng chữ</i>		<i>Mười tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng</i>				

/h/

Phụ lục 2:

BẢNG THUYẾT MINH KINH PHÍ

Thực hiện Đề án Bảo tồn, phát huy văn hóa công chiêng tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 – 2020.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	TỔNG SỐ TIỀN	NĂM THỰC HIỆN			
			2017	2018	2019	2020
I	Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức	300	100	100	100	
1	In tờ rơi, tin, bài, các phóng sự tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về văn hóa công chiêng.	100	50		50	
2	Băng, đĩa hình về các nghi lễ - lễ hội liên quan đến công chiêng	100	50		50	
3	Xuất bản tập sách ảnh về các hoạt động văn hóa công chiêng	100		100		
II	Thông kê, sưu tầm các bài chiêng cổ, các nghệ nhân dân gian biết truyền dạy đánh chiêng và truyền dạy kỹ năng chỉnh chiêng (ghi âm, ghi hình, chụp ảnh...)	300	100	100	100	
1	Thông kê, sưu tầm các bài chiêng cổ (ghi âm, ghi hình, chụp ảnh...)	100	100			
2	Thông kê, sưu tầm các nghệ nhân dân gian biết truyền dạy đánh chiêng (ghi âm, ghi hình, chụp ảnh...)	100		100		
3	Thông kê, sưu tầm các nghệ nhân truyền dạy kỹ năng chỉnh chiêng (ghi âm, ghi hình, chụp ảnh...)	100			100	
III	Công tác mở lớp truyền dạy	1.800	600	450	300	450
1	Mở lớp truyền dạy đánh công chiêng (10 lớp x 50 triệu đồng/lớp)	500	200	100	100	100
2	Mở lớp truyền dạy dân ca, dân vũ (10 lớp x 50 triệu đồng/lớp)	500	200	100	100	100
3	Mở lớp truyền dạy kỹ năng chỉnh chiêng (10 lớp x 50 triệu đồng/lớp)	500	200	100	100	100
4	Mở lớp truyền dạy hát kể sử thi (2 lớp/năm x 2 năm x 150 triệu đồng/lớp)	300		150		150
IV	Phục dựng các nghi lễ - lễ hội	400	100	100	100	100
1	Lễ cúng cây nêu (cầu an) của người Êđê	100	100			
2	Lễ cúng cơn mưa đầu mùa của người M'Nông	100		100		
3	Lễ cúng cầu mưa của người Êđê	100			100	
4	Lễ cúng bò mã của người J'Rai	100				100

V	Cấp trang phục cho 75 đội chiến, đội văn nghệ (theo đề nghị của các huyện) có nhiều đóng góp trong công tác bảo tồn, phát huy văn hóa công chiến	900	300	300	300	
1	15 đội/15 h.tx,tp x 20 bộ x 1 triệu đồng/bộ		300			
2	15 đội/15 h.tx,tp x 10 bộ x 1 triệu đồng/bộ		150			
3	15 đội/15 h.tx,tp x 10 bộ x 1 triệu đồng/bộ			150		
4	15 đội/15 h.tx,tp x 10 bộ x 1 triệu đồng/bộ				150	
5	15 đội/15 h.tx,tp x 10 bộ x 1 triệu đồng/bộ					150
VI	Hỗ trợ kinh phí cho các đội chiến, đội văn nghệ	300	100	100	100	
VII	Tổ chức giao lưu văn hóa công chiến	1.800	450	450	450	450
	Giao lưu văn hóa công chiến thuộc 3 cụm trong tỉnh: 3 cụm x 150 triệu đồng/cụm x 4 năm		450	450	450	450
VIII	Liên hoan Công chiến 5 tỉnh Tây Nguyên (Đắk Lắk đăng cai)	2.500	2.500			
IX	Tham gia Liên hoan Công chiến 5 tỉnh Tây Nguyên (tại Gia Lai)	500			500	
X	Trang bị công chiến cho các buôn	1.150				
1	10 bộ/10 buôn x 20 triệu đồng/bộ		200			
2	10 bộ/10 buôn x 20 triệu đồng/bộ		200			
3	10 bộ/10 buôn x 20 triệu đồng/bộ			250		
4	10 bộ/10 buôn x 20 triệu đồng/bộ				250	
5	10 bộ/10 buôn x 20 triệu đồng/bộ					250
XI	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo chuyên đề về bảo tồn, phát huy giá trị của di sản văn hóa công chiến; Hội nghị, hội thảo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện đề án và kế hoạch bảo tồn trong giai đoạn tiếp theo	200		100		100
XII	Công tác xây dựng đề án, soạn thảo văn bản, khảo sát và chỉ đạo, điều hành quản lý thực hiện đề án	100	40	20	20	20
Tổng		10.250	4.690	1.970	2.220	1.370
<i>Bằng chữ</i>		<i>Mười tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng</i>				

Đinh